

Số: /BXD-PC

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

V/v xây dựng Thông cáo báo chí
đối với Nghị định số Nghị định số
80/2026/NĐ-CP ngày 19/3/2026
của Chính phủ

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; Thông tư số 07/2021/TT-BTP ngày 01/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định việc ban hành thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành, Bộ Xây dựng cung cấp thông tin phục vụ xây dựng Thông cáo báo chí như sau:

1. Tên văn bản quy phạm pháp luật

Nghị định số 80/2026/NĐ-CP ngày 19/3/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2017/NĐ-CP ngày 11/12/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ và Nghị định số 139/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa.

2. Hiệu lực thi hành

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/5/2026.

3. Sự cần thiết, mục đích ban hành

3.1. Sự cần thiết

a) Cơ sở chính trị

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Kế hoạch số 04- KH/BCĐ ngày 13/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương, Thông báo kết luận số 134/TB-BCĐTKNQ18 ngày 03/12/2024 của Ban Chỉ đạo về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Kế hoạch số 141/KH-BCCĐTKNQ18 ngày 06/12/2024 của Ban chỉ đạo của Chính phủ định hướng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ, Chính phủ đã ban hành các Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Bộ, cơ quan ngang Bộ. Theo đó, cơ cấu, tổ chức của các cơ

quan, đơn vị thuộc Bộ có sự thay đổi lớn dẫn đến tên gọi của các chức danh thuộc các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xử phạt thay đổi.

- Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới,... đã đề ra một số nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm về hoàn thiện hệ thống pháp luật, đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt bỏ các thủ tục không cần thiết, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp

- Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân yêu cầu đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ số; đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị... trong đó có mục tiêu “hoàn thành xây dựng, kết nối, chia sẻ đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu các ngành; khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số, hình thành sàn giao dịch dữ liệu. Phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số, công nghiệp văn hoá số đạt mức cao của thế giới”.

- Kết luận số 134-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về đề án sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Bộ Chính trị, Ban Bí thư đồng ý chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy hệ thống cơ quan thanh tra theo 2 cấp ở Trung ương và địa phương, trong đó “tiếp tục duy trì tổ chức và hoạt động đối với Thanh tra Cục Hàng hải Việt Nam” và “các cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành không tổ chức thanh tra chuyên ngành mà thực hiện chức năng kiểm tra chuyên ngành và chức năng khác theo quy định của pháp luật”. Thực hiện chủ trương của Đảng về sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra dẫn đến quy định về thẩm quyền xử phạt của các chức danh thuộc cơ quan thanh tra chuyên ngành không còn phù hợp.

b) Cơ sở pháp lý

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020 QH14; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 88/2025/QH14 đã có quy định giao Chính phủ quy định một số nội dung: “Hành vi vi phạm hành chính; hành vi vi phạm hành chính đã kết thúc và hành vi vi phạm hành chính đang thực hiện; hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với từng hành vi vi phạm hành chính; đối tượng bị xử phạt; thẩm quyền xử phạt, mức phạt tiền cụ thể theo từng chức danh và thẩm quyền lập biên bản đối với vi phạm hành chính; việc thi hành các hình thức xử phạt vi phạm hành chính, các biện pháp khắc phục hậu quả trong từng lĩnh vực quản lý nhà nước;...”; “quy định chi tiết các chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính; thẩm quyền áp dụng các hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả của từng chức danh”.

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15) tại điểm a khoản 1 Điều 14 quy định Chính phủ ban hành Nghị định để quy định chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước.

- Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ định quy định chi tiết Luật XLVPHC (Nghị định số 189/2025/NĐ-CP) quy định thẩm quyền xử phạt của một số chức danh mới (như: Thủ trưởng tổ chức thuộc bộ, cơ quan ngang bộ được giao thực hiện nhiệm vụ kiểm tra trong phạm vi quản lý nhà nước của bộ, cơ quan ngang bộ; trưởng đoàn kiểm tra; Trưởng đoàn kiểm tra do Thủ trưởng tổ chức thuộc bộ, cơ quan ngang bộ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của bộ, cơ quan ngang bộ thành lập...) và điều chỉnh mức xử phạt vi phạm hành chính của một số chức danh (chủ tịch UBND xã, phường, đặc khu; Chánh Thanh tra Hàng hải Việt Nam;...).

- Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030, trong đó, xác định mục tiêu: Ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử trong công cuộc chuyển đổi số quốc gia một cách linh hoạt, sáng tạo phù hợp Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để phục vụ 5 nhóm tiện ích như sau: (1) Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; (2) Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội; (3) Phục vụ công dân số; (4) Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư; (5) Phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

3.2. Cơ sở thực tiễn

- Trong hoạt động hàng hải, giao thông đường thủy nội địa và những lĩnh vực có liên quan đã phát sinh một số văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung về các nội dung như: phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; phương án đảm bảo an toàn giao thông; đào tạo, huấn luyện cập nhật kiến thức cho cán bộ an ninh cảng biển; thẩm quyền về cấp phép nuôi trồng thủy sản, khai thác khoáng sản trong vùng nước cảng biển; chức năng quản lý nhà nước về giá của các Bộ, cơ quan ngang bộ; chương trình đào tạo, huấn luyện thuyền viên hàng hải;...

- Một số hành vi vi phạm trong lĩnh vực hàng hải, đường thủy nội địa còn chưa được quy định; mức xử phạt tiền của một số hành vi vi phạm chưa phù hợp, chưa đủ sức răn đe; một số thuật ngữ trong các điều, khoản của Nghị định chưa đồng nhất với thuật ngữ được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật khác.

Bên cạnh đó, ngoài việc thay đổi cơ cấu tổ chức của các Bộ, ngành để sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ và việc tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, việc Luật Thanh tra số 84/2025/QH15 được ban hành và có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2025 đã có sự thay đổi lớn về tổ chức bộ máy, chức năng

nhệm vụ, thẩm quyền của thanh tra, ảnh hưởng đến thẩm quyền, chức danh xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa

Xuất phát từ cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn nêu trên, việc xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2017/NĐ-CP ngày 11/12/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ) và Nghị định số 139/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa là cần thiết.

b) Mục đích

- Thể chế hóa đầy đủ, kịp thời chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước và các quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC vào lĩnh vực hàng hải và giao thông đường thủy nội địa; kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn.

- Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải và giao thông đường thủy nội địa, tạo cơ sở pháp lý cho việc xử phạt vi phạm hành chính được thực thi hiệu quả, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật.

4. Nội dung chủ yếu

4.1. Về bố cục của Nghị định: Nghị định bao gồm 03 Chương với 55 Điều:

- Chương I: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2017/NĐ-CP ngày 11/12/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ

Chương này bao gồm 30 Điều, trong đó sửa đổi, bổ sung 24 Điều, khoản, điểm; bổ sung 04 Điều, khoản và bãi bỏ 03 Điều, khoản, điểm của Nghị định số 142/2017/NĐ-CP.

- Chương II: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 139/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa

Chương này bao gồm 12 Điều, trong đó sửa đổi, bổ sung 16 Điều, khoản, điểm; bổ sung 06 Điều, khoản, điểm và bãi bỏ 02 Điều của Nghị định số 139/2021/NĐ-CP.

- Chương III: Điều khoản thi hành

Chương này bao gồm 02 Điều là điều khoản thi hành và trách nhiệm tổ chức thực hiện.

4.2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này sửa đổi, bổ sung một số quy định về hành vi vi phạm hành chính; hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính; thẩm quyền xử phạt, mức phạt tiền cụ thể theo từng chức

danh và thẩm quyền lập biên bản đối với vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải và giao thông đường thủy nội địa; việc thi hành các hình thức xử phạt vi phạm hành chính, các biện pháp khắc phục hậu quả

b) Đối tượng áp dụng

Nghị định áp dụng đối với cá nhân, tổ chức Việt Nam có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; cá nhân, tổ chức nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải trong phạm vi lãnh thổ, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc trên tàu biển mang cờ quốc tịch Việt Nam; cá nhân, tổ chức Việt Nam và nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa tại Việt Nam; người có thẩm quyền lập biên bản, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải và giao thông đường thủy nội địa

4.3. Nội dung cơ bản của Nghị định

a) Nội dung sửa đổi, hoàn thiện

- Đối với Nghị định số 142/2017/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 123/2021/NĐ-CP)

+ Sửa đổi từ hình thức xử phạt bổ sung sang biện pháp khắc phục hậu quả buộc nộp lại đối với hành vi sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề, giấy đăng ký hoạt động bị tẩy xóa, sửa chữa làm sai lệch nội dung để phù hợp với quy định tại khoản 6 Điều 4 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.

+ Sửa đổi, bổ sung một số hành vi vi phạm liên quan đến các quy định về: công bố mở cảng biển, cảng dầu khí ngoài khơi, bến cảng, cầu cảng; đặt tên, đổi tên cảng biển, cảng dầu khí ngoài khơi, bến cảng, cầu cảng, bến phao, khu nước, vùng nước; cán bộ an ninh cảng biển; nuôi trồng thủy sản trong vùng nước cảng biển; điều kiện kinh doanh khai thác cảng biển; bảo đảm an toàn, an ninh, trật tự và phòng ngừa ô nhiễm môi trường trong hoạt động khai thác cảng cạn; khai báo thông tin và số lượng hàng hóa nguy hiểm; thuyền viên trong ca trực mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn; sử dụng các giấy chứng nhận của tàu biển, tàu biển công vụ, tàu ngầm, tàu lặn, kho chứa nổi, giàn khoan di động; đào tạo, huấn luyện thuyền viên.

+ Sửa đổi hình thức xử phạt và tăng mức phạt tiền đối với hành vi vi phạm về bơi lội hoặc làm mất trật tự công cộng trong khu vực cảng. - Sửa đổi, bổ sung thẩm quyền xử phạt, mức phạt tiền, hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả đối với các chức danh (Thanh tra hàng hải, Trưởng đoàn kiểm tra, Chi cục Hàng hải và Đường thủy, Cảng vụ hàng hải; Cục trưởng Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam; Chủ tịch UBND cấp tỉnh; Công an nhân dân; Bộ đội biên phòng; lực lượng Cảnh sát biển) để phù hợp với Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 189/2025/NĐ-CP và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Đối với Nghị định số 139/2021/NĐ-CP:

+ Sửa đổi, bổ sung một số hành vi vi phạm liên quan đến các quy định về: điều kiện hoạt động của phương tiện; thiết bị, dụng cụ an toàn của phương tiện; trách nhiệm của thuyền viên, người lái phương tiện; đón trả hành khách, xếp, dỡ hàng hóa của người quản lý khai thác cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu; hoạt động của phương tiện, thủy phi cơ trong phạm vi cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu; vận tải hàng hóa nguy hiểm; cản trở hoạt động kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính.

+ Tăng mức phạt đối với một số hành vi vi phạm về điều kiện hoạt động của phương tiện; trách nhiệm của thuyền viên, người lái phương tiện; quy định về đón trả hành khách, xếp, dỡ hàng hóa của người quản lý khai thác cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu; quản lý khai thác bến thủy nội địa; quản lý khai thác cảng thủy nội địa; chờ quá vạch dấu mốc nước an toàn của phương tiện để bảo đảm tính rắn đẽ, tính tương đồng của các hành vi vi phạm.

+ Sửa đổi, bổ sung thẩm quyền xử phạt, mức phạt tiền, hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả và nội dung phân định thẩm quyền thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với các chức danh Chủ tịch UBND các cấp; Công an nhân dân; Cảng vụ đường thủy nội địa; Cảng vụ hàng hải; Bộ đội biên phòng; Cảnh sát biển để phù hợp quy định tại Nghị định số 189/2025/NĐ-CP.

+ Sửa đổi, bổ sung các chức danh có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính để phù hợp với quy định tại Luật Thanh tra năm 2025, Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025, Nghị định số 217/2025/NĐ-CP.

b) Những nội dung bổ sung mới

- Đối với Nghị định số 142/2017/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 123/2021/NĐ-CP): bổ sung quy định về thi hành các hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả để phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Xử lý vi phạm hành chính; bổ sung một số hành vi vi phạm, mức phạt tiền về cản trở hoạt động quản lý nhà nước, thanh tra, kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải theo quy định Luật Thanh tra năm 2025 và Luật Xử lý vi phạm hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025); bổ sung quy định về thanh tra, kiểm tra, xử lý hành vi vi phạm trên môi trường điện tử theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Đối với Nghị định số 139/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021: bổ sung quy định về thi hành các hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả để phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Xử lý vi phạm hành chính; bổ sung thẩm quyền của Thủ trưởng cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo chuyên ngành, lĩnh vực và một số chức danh khác; thẩm quyền xử phạt của Thanh tra Hàng hải Việt Nam để phù hợp với quy định tại Nghị định số 189/2025/NĐ-CP; bổ sung một số biện pháp khắc phục hậu quả đối với một số hành vi vi phạm để đảm bảo việc trang bị đầy đủ các thiết bị an toàn theo quy định; bổ sung quy định về kiểm tra, xử lý hành vi vi phạm trên môi trường điện tử để phù hợp với chủ trương tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về

đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số quốc gia.

c) Nội dung bị lược bỏ

- Đối với Nghị định số 142/2017/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 123/2021/NĐ-CP): lược bỏ đối với hành vi vi phạm tải trọng của phương tiện trong vùng đất cảng và hành vi vi phạm về tốc độ, nồng độ cồn của người điều khiển ô tô và các loại phương tiện tương tự ô tô trong vùng đất cảng do các hành vi vi phạm tại các Điều này đã được quy định tại Nghị định số 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ; trừ điểm, phục hồi điểm giấy phép lái xe; lược bỏ thẩm quyền xử phạt của lực lượng Thanh tra Bộ để phù hợp với quy định của Luật Thanh tra năm 2025, Nghị định số 189/2025/NĐ-CP; lược bỏ hành vi vi phạm về sử dụng giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khai thác cảng biển để phù hợp với quy định tại Điều 39 Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;...

- Đối với Nghị định số 139/2021/NĐ-CP: lược bỏ thẩm quyền xử phạt của Thanh tra chuyên ngành giao thông vận tải và cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành đường thủy nội địa để phù hợp với quy định của Luật Thanh tra năm 2025, Nghị định số 189/2025/NĐ-CP; bãi bỏ Điều 48 Nghị định số 139/2021/NĐ-CP về thẩm quyền xử phạt của Cảng vụ Hàng hải, gộp thẩm quyền của Cảng vụ Hàng hải vào Điều 47 Nghị định số 139/2021/NĐ-CP để phù hợp với quy định tại Điều 17 Nghị định số 189/2025/NĐ-CP.

Trên đây là thông tin phục vụ thông cáo báo chí đối với văn bản do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành, Bộ Xây dựng gửi Bộ Tư pháp tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTr. Nguyễn Xuân Sang (để b/c);
- Công TTĐT Bộ Xây dựng (để đăng tải);
- Lưu: VT, PC.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ PHÁP CHẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG

Nguyễn Hồng Việt